

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH

NĂM 2014

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300399360
- Vốn điều lệ: 210.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 210.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08 38294623
- Số fax: 08 38290403
- Website: www.metalhcm.com.vn
- Mã cổ phiếu: HMC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh tiền thân là Tổ chức quản lý Cung ứng Vật tư Kỹ thuật miền Nam được thành lập theo Quyết định 775/VT-QĐ ngày 07/11/1975 của Bộ Vật tư.

Ngày 30/12/1975 Tổng Cục trưởng Tổng Cục kỹ thuật Vật tư miền Nam đã ra quyết định số 517VT-QĐ về việc tách Công ty kim khí – Thiết bị Phụ tùng thành hai công ty: Công ty Kim khí miền Nam và Công ty Thiết bị miền Nam.

Ngày 04/11/1976, theo Quyết định số 827/VT-QĐ Công ty Kim khí miền Nam được đổi tên thành Công ty kim khí Khu vực II.

Ngày 01/01/1986, Công ty Kim khí Khu vực II được đổi tên thành Công ty Kim khí TP HCM theo quyết định số 746/VT-QĐ.

Ngày 28/05/1993 theo Quyết định số 595TM/TCCB của Bộ Thương mại thì Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty Kim khí – Bộ Thương mại.

Ngày 12/11/2003 Bộ Công nghiệp ra quyết định số 183/2003/QĐ-BCN về việc sáp nhập Công ty Kinh doanh Thép và Thiết bị Công nghiệp vào Công ty Kim khí TP HCM và vẫn giữ nguyên tên giao dịch là Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam.

Ngày 07/09/2005, Công ty đã nhận được quyết định số 2841/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh thành Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh với vốn đăng ký kinh doanh là 158.000.000.000 đồng.

Ngày 21/12/2006 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, số cổ phiếu niêm yết là 15.800.000 cổ phiếu. Mã chứng khoán là: HMC

Ngày 16/5/2008, Công ty niêm yết bổ sung 5.200.000 cổ phiếu từ đợt phát hành thêm 5,2 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ Công ty sau khi niêm yết là 210 tỷ đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh kim khí (kim loại đen, kim loại màu); vật tư thứ liệu; phế liệu; sản phẩm kim loại và các loại vật tư khác. Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty trong những năm vừa qua chủ yếu là mặt hàng thép như: thép tấm, lá chính phẩm; thép tấm, lá sai quy cách, thép hình, thép xây dựng, phế liệu.

Sản xuất, gia công, chế biến các sản phẩm kim khí và tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ kinh doanh.

Dịch vụ: cho thuê kho bãi, cho thuê văn phòng.

Xuất nhập khẩu các mặt hàng: kim khí; vật tư thứ liệu; phế liệu; sản phẩm kim loại.

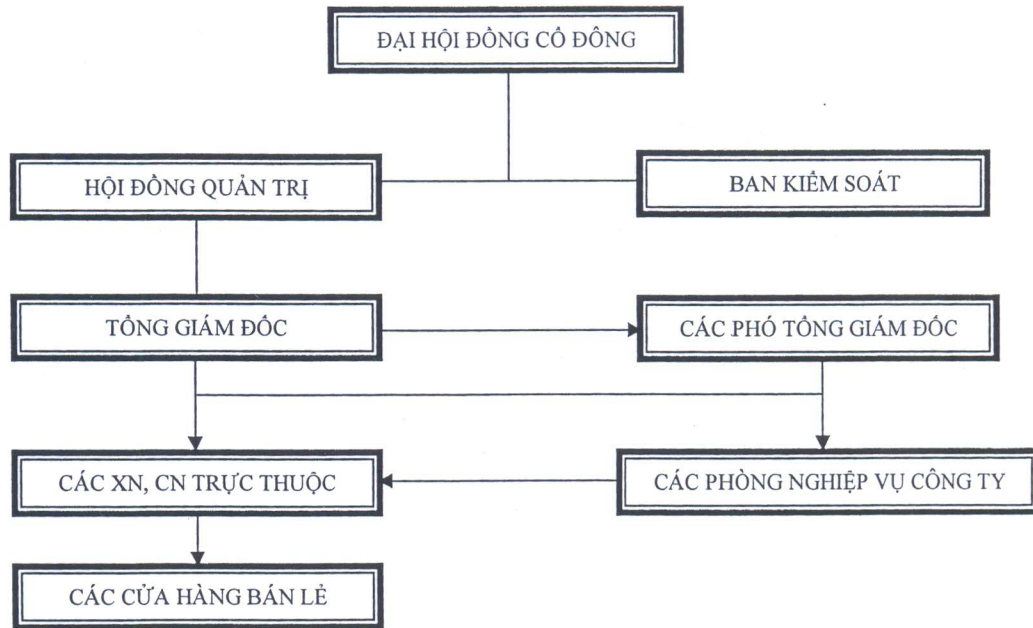
3.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh của Công ty chủ yếu ở TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam và thị trường xuất khẩu chủ yếu là các nước như Hồng Kong, Myanmar, Singapore...

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh



- Công ty không có công ty con và/hoặc công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển:

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

* Các mục tiêu trong năm 2015 trình Đại hội cổ đông thông qua:

- Doanh thu : 3.800 tỷ đồng (130%/2014)

- Lợi nhuận trước thuế: : 33,5 tỷ đồng (115%/2014)

- Cổ tức : 10% (100%/2014)

* Kế hoạch đầu tư năm 2015

Triển khai thực hiện việc liên kết đầu tư dự án nhà ở liên kế tại khu đất Thảo Điền – Quận 2 theo phương án đã được thông qua. Tiếp tục hoàn tất các thủ tục theo quy định Nhà nước và tìm kiếm đối tác dự án chung cư Phú Thuận – Quận 7 và khai thác có hiệu quả khu đất Long Thới huyện Nhà Bè. Thực hiện việc đầu tư mở rộng Xưởng Vĩnh Lộc giai đoạn 2.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống; thép tấm lá cán nóng, cán nguội chính phẩm, thứ phẩm và thép xây dựng.

- Quyết tâm đạt mức doanh thu và lợi nhuận cao. Mục tiêu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân 10%/năm, lợi nhuận và cổ tức tăng bình quân 5%/ năm, tổng tài sản tăng bình quân 10%/năm.

- Tiếp tục tận dụng lợi thế về đất đai sẵn có, tổ chức khai thác có hiệu quả thông qua việc liên kết hợp tác đầu tư lô đất Linh Trung Thủ Đức.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực cho công ty và cộng đồng.

6. Các rủi ro:

6.1 Rủi ro về kinh tế.

Các sản phẩm thép của HMC chủ yếu phục vụ cho nhu cầu của ngành xây dựng, gia công cơ khí,... Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng,... có ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ các sản phẩm thép của HMC. Đối với những nước đang phát triển thì yêu cầu về xây dựng cơ sở hạ tầng luôn được đặt lên hàng đầu, đẩy nhanh tiến trình đô thị hoá cũng là vấn đề luôn được Chính phủ quan tâm. Nếu nền kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng, tốc độ xây dựng sẽ giảm hẳn và điều này sẽ làm cho ngành sản xuất thép bị sụt giảm nghiêm trọng.

6.2 Rủi ro nguồn nguyên vật liệu.

Là một doanh nghiệp với hoạt động chủ yếu là kinh doanh thép cho nên biến động về nguồn nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, tình hình những năm gần đây và dự báo những năm tới cho thấy lượng cung thép vượt lượng cầu cả trong nước và trên thế giới. Do đó có thể thấy nguồn cung cấp các sản phẩm thép cho Công ty là khá ổn định. Hơn nữa, việc Việt Nam gia nhập WTO và ký các hiệp định thương mại tự do đã giúp Công ty có thêm rất nhiều sự lựa chọn nguồn cung cấp mới với giá rẻ hơn. Như vậy, những biến động về nguồn nguyên vật liệu sẽ không ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai.

6.3 Rủi ro tỷ giá hối đoái.

Các sản phẩm thép của Công ty được nhập khẩu từ nước ngoài, luôn chịu ảnh hưởng sự biến động của giá cả thép trên thế giới. Do đó, Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các biến động về tỷ giá, điều này đòi hỏi HMC phải có sự linh hoạt trong lựa chọn thời điểm nhập và tồn trữ hàng hóa hợp lý để có thể giảm thiểu ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá.

6.4 Rủi ro về Tài chính.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, HMC luôn thực hiện chính sách bán hàng trả chậm đối với khách hàng theo hình thức tín chấp là chủ yếu. Bán hàng trả chậm không có tài sản thế chấp luôn tạo rủi ro cho HMC khi các đối tác mất khả năng trả nợ, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty khi xảy ra rủi ro. Công ty thực hiện cấp hạn mức dư nợ cho các đối tác trên cơ sở lập hồ sơ về năng lực của đối tác, căn cứ vào kết quả khảo sát về năng lực tài chính, khả năng tiêu thụ, uy tín nên hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại phát sinh trong quá trình bán hàng.

6.5 Rủi ro về pháp luật và chính sách.

Cũng như những doanh nghiệp khác, sự thay đổi về mặt chính sách và pháp luật (nếu có) sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp.

6.6 Rủi ro khác.

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn.v.v. là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2014, tình hình thị trường thép trong nước có cải thiện song vẫn gặp nhiều khó khăn. Hàng hóa tiêu thụ chậm, xuất phát từ sự phục hồi chậm của thị trường bất động sản, nhu cầu từ những ngành công nghiệp sử dụng nhiều sắt thép vẫn còn yếu.

Giá cả thép nhập khẩu, ngành hàng kinh doanh chính của Công ty, liên tục giảm và tiêu thụ chậm từ giữa năm 2014 gây khó khăn lớn trong kinh doanh.

Giá cước vận tải tăng do chính sách cấm xe quá tải trong khi giá bán ra không thể điều chỉnh theo do thị trường tiêu thụ kém.

Từ 1/7/2014, Công ty tiếp nhận hai chi nhánh của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP. Sau khi chuyển về Công ty, hai Chi nhánh hoạt động tương đối ổn định. Nhiều biện pháp quản lý đã được thực thi để tăng cường hiệu quả kinh doanh. Tuy nhiên vào cuối năm 2014, đầu năm 2015 ba đại lý lớn của Chi nhánh Miền Tây chuyển sang trực tiếp làm đại lý cho Công ty Thép Miền Nam thì sản lượng của Chi nhánh Miền Tây đã sụt giảm mạnh, chỉ còn khoảng 25% so với trước đây.

Sản lượng tiêu thụ thép năm 2014 đạt 272.523 tấn, giảm 15,83% so với năm 2013. Trong đó kim khí đạt 201.829 tấn, đạt 126,14% kế hoạch năm 2014 và bằng 146,38% năm 2013.

Tổng doanh thu thuần năm 2014 đạt 2.920 tỷ đồng, đạt 83,42% kế hoạch năm 2014, bằng 94,27% so với năm 2013.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 29 tỷ đồng đạt 97,04% kế hoạch năm 2014

- Lợi nhuận sau thuế: 22,4 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch năm 2014.

Trong năm Công ty đã hạch toán điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế năm 2013 số tiền 1,7 tỷ đồng theo biên bản kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

- Nộp ngân sách: 154 tỷ đồng, giảm 29,03 % so với năm 2013.

- Giá trị sổ sách của 01 cổ phiếu HMC tại thời điểm 31/12/2014 xấp xỉ 15.752 đồng/cổ phiếu.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Ông NGUYỄN MINH XUÂN - Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 06/04/1958

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: 74 Vũ Huy Tấn, P.3, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh.

Cử nhân kinh tế ngành kế hoạch hoá.

Cử nhân kinh tế ngoại thương

- Quá trình công tác:

Từ 1981 đến 1985 : Công tác tại LH cung ứng vật tư khu vực V (Miền Trung).

Từ 1985 đến 1990 : Công tác tại Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng.

Từ 1990 đến 1994 : Phó Giám đốc & Giám đốc Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng

Từ 1995 đến 1996 : Phó Giám đốc Công ty kim khí & vật tư tổng hợp Miền Trung

Từ 1997 đến 2003 : Giám đốc Công ty vật tư thiết bị Công nghiệp, năm 1999 đổi tên thành Công ty kinh doanh thép & TB công nghiệp.

Từ 2004 đến 2005 : Giám đốc Công ty Kim Khí TP.HCM

Từ 2006 đến 03/2012 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Từ 24/3/2012 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Ông TRƯƠNG BÁ LIÊM - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 01/01/1963

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: 14E Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình công tác:
 - Từ 1987 đến 1997 : Cán bộ kỹ thuật, Cửa hàng phó, Cửa hàng trưởng, Phó Giám đốc Xi nghiệp thuộc Công ty Kim Khí Đà Nẵng
 - Từ 1998 đến 1999 : Giám sát kinh doanh KV Miền Trung Cty Mercedes Benz
 - Từ 2001 đến 2003 : Phó Phòng KD – XNK Công ty KD thép & TB Công nghiệp.
 - Từ 2003 đến 2005 : Phó Giám đốc Cty KD thép & TBCN, Cty Kim Khí TP.HCM .
 - Từ 01/2006 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố HCM.

Ông Đinh Thái Ngọc - Phó Tổng Giám đốc:

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 01/02/1975
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 994A/132A Đường Huỳnh Tấn Phát, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Từ 05/1999 đến 9/1999 : Chuyên viên Phòng Kế hoạch kinh doanh – Công ty Thép Tây Đô
 - Từ 10/1999 đến 8/2003 : Chuyên viên Phòng Kế hoạch kinh doanh – Cty Thép Miền Nam
 - Từ 09/2003 đến 3/2007 : Phó phòng Kế hoạch vật tư – Nhà máy Thép Nhà Bè
 - Từ 03/2007 đến 8/2007 : Phó phòng Kế hoạch kinh doanh – Công ty Thép Miền Nam
 - Từ 9/2007 đến 9/2010 : Phó phòng vật tư XNK – Tổng Công ty Thép Việt Nam
 - Từ 10/2010 đến 12/2012 : Giám đốc Công ty Vật liệu chịu lửa Nam Ứng.
 - Từ 01/2013 đến 30/06/2014 : Giám đốc CN Miền Tây – TCty Thép Việt Nam- CTCP
 - Từ 07/2014 đến nay : Giám đốc CN Miền Tây – Công ty CP Kim khí TPHCM

Bà VÕ THỊ LỆ CHÂU - Kế toán trưởng :

- Giới tính : Nữ - Ngày sinh : 01/01/1964
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14 Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - Từ 1989 đến 02/2000 : Công tác tại công ty Vật tư Thép và TBCN, Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 03/2000 đến 12/2003 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 01/2004 đến 03/2007 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí TP HCM
 - Từ 04/2007 đến 06/2008: Trưởng Phòng Tài chính kế toán Cty CP Kim khí TP HCM
 - Từ 07/2008 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Kim khí TP HCM

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành:

- Bà Phạm Thị Liên Phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu từ 1/07/2014
- Bổ nhiệm ông Đinh Thái Ngọc giữ chức Phó Tổng Giám đốc từ ngày 1/07/2014

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên tại thời điểm 31/12/2014 là 251 người

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2014 là 7.200.000 đồng/người/tháng.

* Chính sách với người lao động:

- Chế độ lương: Công ty thực hiện việc trả lương theo 2 hình thức đó là: trả lương theo thời gian hoặc lương khoán theo hiệu quả kinh doanh. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

- Chế độ thưởng: Công ty khen thưởng cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc vào cuối năm. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến trong công việc, nâng cao hiệu quả trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh.

- Lao động trong Công ty được tuyển dụng thông qua hợp đồng lao động theo qui định của pháp luật và luôn được Công ty bảo đảm về việc làm và đời sống được ổn định, đảm bảo đầy đủ về chế độ chính sách theo qui định hiện hành: thực hiện bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, đảm bảo thời gian nghỉ phép, lễ, Tết...

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Hoàn thành việc lắp đặt dây chuyền cán cuộn bẹp, cuộn pup tại Linh Trung, chuẩn bị nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Năm 2014, UBND TPHCM đã ra quyết định chấp thuận cho Công ty sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở liên kế tại số 5 Quốc Hương, Quận 2. Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án triển khai thực hiện dự án.

3.2 Các khoản đầu tư tài chính:

Hiện Công ty còn 209.687 cổ phiếu CTG (Ngân hàng TMCP Công Thương) trị giá là 2.508.383.300 đồng (11.962,5 đồng/cp). Cổ tức nhận được trong năm 2014 là 210 triệu đồng.

Từ năm 2007 đến năm 2009 công ty đầu tư vào công ty CP Tấm lá Thống Nhất 14 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng đến 31/12/2014: 14 tỷ đồng.

Năm 2007, công ty đầu tư 23 tỷ đồng mua 1.000.000 cổ phiếu tại công ty CP Thép Nhà Bè; trích lập dự phòng đến 31/12/2014 là: 18,745 tỷ đồng. Tổng số lượng hiện có là 1.150.000 cổ phiếu. Trị giá cổ phiếu sau khi trích lập dự phòng là: 3.700đ/cổ phiếu (giá cổ phiếu trên sàn Upcom).

Trong năm Công ty đã góp vốn đầu tư vào Công ty liên doanh Daewoo 21 tỷ (10% vốn điều lệ Công ty Daewoo).

3.4 Tình hình kinh doanh bất động sản đầu tư:

- Cao ốc 193 Đinh Tiên Hoàng:

Diện tích đã đưa vào khai thác thời điểm 31/12/2014 là 4.859m²/5.410m² đạt tỷ lệ 89,82% tổng diện tích sử dụng, trong đó diện tích Công ty sử dụng là 407m² và diện tích cho thuê là: 4.452 m².

Doanh thu năm 2014: 30,7 tỷ đồng (bao gồm doanh thu dịch vụ quản lý, điện, nước; chưa kể doanh thu cho phần diện tích Công ty sử dụng).

- Cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai:

Công ty cho thuê toàn bộ tòa nhà, doanh thu cho thuê năm 2014 là 10,6 tỷ đồng.

- Dịch vụ cho thuê kho bãi: Dịch vụ cho thuê kho bãi năm 2014 đạt 12,3 tỷ đồng bao gồm doanh thu điện, nước.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2014	2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.092.402.520.325	1.036.519.303.194	5,39%

Doanh thu thuần	2.919.845.425.766	3.097.441.300.407	-5,73%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.998.404.714	29.926.140.415	-19,81%
Lợi nhuận khác	5.113.262.059	460.288.600	1010,88%
Lợi nhuận trước thuế	29.111.666.773	30.386.429.015	-4,20%
Lợi nhuận sau thuế (*)	22.456.181.355	22.637.320.406	-0,80%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	8.5%	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,10	1,16
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,51	0,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	69,7	67,2
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	230%	205%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	lần	6,35	7,22
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	2,67	2,99
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,8	0,7
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,8	6,7
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,82	0,97

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần thường: 21.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần thường đang lưu hành: 21.000.000 cổ phần
- Công ty không có cổ phiếu ưu đãi
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 21.000.000 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông ngày 27/02/2015)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1. Cổ đông Nhà nước	11.690.570	55,67%
2. Cổ đông lớn (ngoài Nhà nước)	1.258.000	5,99%
3. Cổ đông nhỏ	8.051.430	38,34%
a. Cổ đông trong nước	7.943.190	37,82%
- Tổ chức	404.674	1,93%
- Cá nhân	7.538.516	35,90%
b. Cổ đông nước ngoài	108.240	0,52%
- Tổ chức	37.600	0,18%

- Cá nhân	70.640	0,34%
-----------	--------	-------

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

Tổng quan kết quả hoạt động kinh doanh và nguyên nhân không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã được trình bày tại khoản 1 mục II trong Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Kinh doanh trong điều kiện hết sức khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng bám sát thị trường trong nước và thế giới để chỉ đạo kinh doanh nhằm hạn chế tối đa những thiệt hại và khai thác tốt nhất lợi thế để tìm kiếm lợi nhuận cho đơn vị.

Sản lượng tiêu thụ của từng nhóm hàng qua các năm:

Nhóm hàng	Năm 2014		Năm 2013	
	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	201.609	74	140.430.097	43.4
Phế liệu	70.694	26	183.354.405	56.6
Tổng	272.304	100	323.784.502	100

Doanh thu phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2014		Năm 2013	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	2.342.002.594.650	81,7	1.630.398.161.880	53.42
Phế liệu	523.090.669.950	18,3	1.421.829.394.114	46.58
Tổng	2.865.093.264.600	100	3.052.227.555.994	100

Lợi nhuận gộp phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2014		Năm 2013	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	76.114.684.383	97,36	88.526.837.154	91.04
Phế liệu	2.058.756.290	2,63	8.717.727.481	8.96
Tổng	78.173.440.673	100	97.244.564.635	100

Riêng mặt hàng phế liệu, doanh thu chiếm tỷ trọng đáng kể trong toàn bộ tổng doanh thu của Công ty. Đặc thù kinh doanh mặt hàng phế liệu là Công ty tổ chức thu gom phế liệu từ người dân và cung cấp ngay cho các nhà máy sản xuất, không đầu tư chi phí, tài sản và thời gian sử dụng vốn ngắn (2- 7 ngày). Chính vì vậy, mặc dù doanh thu lớn nhưng lãi gộp thấp hơn nhiều so với các mặt hàng khác. Tuy nhiên kinh doanh mặt hàng này là không tạo rủi ro cho doanh nghiệp.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Đối với thép sản xuất trong nước: Những năm gần đây, Công ty đã quan tâm hơn đến mặt hàng thép xây dựng sản xuất trong nước, chỉ đạo tập trung lấy hàng tại các nhà máy sản xuất đưa về kho và triển khai bán mạnh khi thị trường thuận lợi. Lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng đều qua các năm gần đây, đặc biệt là năm 2014 tăng trên hai lần so với năm 2013.

- Đối với hàng nhập khẩu: Chủ trương đẩy mạnh bán hàng, không găm giữ hàng, bám sát thị trường, điều chỉnh giá kịp thời, linh hoạt, quan tâm đến các mặt hàng có độ dày và những quy cách hiếm để giữ giá và nâng giá, tăng hiệu quả kinh doanh; động viên cán bộ bán hàng tích cực bán hàng.

- Về hoạt động marketing, hiện nay mạng lưới phân phối của Công ty bao gồm văn phòng Công ty, 07 Xí nghiệp rải đều khắp khu vực TP Hồ Chí Minh và 01 Chi nhánh ở miền Tây. Đội ngũ tiếp thị, bán hàng của Công ty được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp và có nhiều năm kinh trong ngành thép. Đội ngũ kinh doanh vừa có kinh nghiệm bán hàng, quan hệ khách hàng và khả năng tự tổ chức tiêu thụ từ khâu tiếp thị chào hàng đến giao nhận, vận chuyển và thu hồi công nợ.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2014: 1.092.402.520.325 đồng, tăng 5,4% so với thời điểm 31/12/2013.

- Tỷ lệ Tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản là 73,92%, trong khi tài sản dài hạn chiếm 26,07%. So tương quan với các khoản nợ phải trả và nguồn vốn dài hạn, cho thấy công ty có khả năng tài trợ cho tài sản cố định và đảm bảo được cân bằng tài chính.

- Hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty trong năm 2014 ROA = 2,73%

- Nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2014 là 346.753.986.728 đồng, tăng 22,19% so với cuối năm 2013 do Công ty tiếp nhận hai chi nhánh từ Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP. Tuy nhiên khoản nợ tăng thêm tại Chi nhánh Miền Tây khoảng 100 tỷ đều có bảo lãnh ngân hàng.

Tính đến thời điểm 31/12/2014 tổng số công nợ khó đòi là: 47.407.696.527 Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định của Bộ Tài chính. Tổng số trích lập dự phòng công nợ phải thu đến ngày 31/12/2014 là: 33.481.208.393 đồng.

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2014 là: 761.611.527.146 đồng, trong đó nợ dài hạn là: 26.132.330.002 đồng.

Công ty vay ngân hàng chủ yếu phục vụ hoạt động kinh doanh, một phần đầu tư vào hai dự án cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai và 193 Đinh Tiên Hoàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty đã mạnh dạn trẻ hóa đội ngũ quản lý nhằm tạo sự năng động, linh hoạt trong công tác kinh doanh và quản lý. Công ty đã bổ nhiệm mới 10 cán bộ quản lý, luân chuyển 04 người, miễn nhiệm 02 Giám đốc xí nghiệp trong năm 2014.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống; thép tấm lá cán nóng, cán nguội chính phẩm, thứ phẩm và thép xây dựng. Đối với mặt hàng có ưu thế là thép sai quy cách, tiếp tục phát huy thế mạnh và mở rộng sang các thị trường tiềm năng ở miền Trung và miền Bắc. Đối với mảng thép xây dựng, tiếp tục phát huy đà tăng trưởng những năm gần đây và mở rộng thị phần bằng việc tập trung vào các công trình lớn với các chính sách cạnh tranh cho khách hàng và xây dựng mạng lưới bán lẻ để gia tăng lượng bán và hiệu quả kinh doanh.

- Tập trung vào việc nâng cấp và hoàn thiện hệ thống máy móc, nhà xưởng để có thể đưa ra các sản phẩm đa dạng, phục vụ cho nhu cầu của các khách hàng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Mặc dù năm 2014 là một năm hết sức khó khăn nhưng Ban lãnh đạo công ty và toàn thể người lao động đã hết sức cố gắng để đạt được kết quả tốt nhất có thể.

Ban Tổng Giám đốc công ty đã hoạt động tích cực, năng động, sáng tạo, linh hoạt để đem lại hiệu quả cho doanh nghiệp. Quá trình thực hiện đã tuân thủ các quy định quản trị của công ty. Những vấn đề cần ý kiến của Hội đồng quản trị được trình cụ thể cho Hội đồng quản trị xem xét và cho ý kiến.

Công tác quản lý được triển khai nghiêm túc, chặt chẽ. Công ty thực hiện theo đúng các quy chế hoạt động và quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2015, Chính phủ dự kiến tổng sản phẩm trong nước tăng 6-6,2% so với năm 2014, đồng thời đề ra các giải pháp nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế và thị trường bất động sản sẽ tạo điều kiện cho tiêu thụ thép sẽ tăng hơn. Thị trường ngoại tệ và tỷ giá hối đoái sẽ duy trì được sự ổn định; chi phí lãi vay ngân hàng tiếp tục giảm giúp tháo gỡ một phần khó khăn cho các doanh nghiệp.

Tuy nhiên thị trường thép trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi mức độ cạnh tranh trong ngành càng cao: khi giá thép thế giới giảm sút và điều kiện cho vay của ngân hàng dễ dàng hơn, một lượng lớn thép các loại được nhập về Việt Nam và nhất là khu vực TPHCM đã gây sức ép giảm giá mạnh. Việc này một mặt có lợi cho người tiêu dùng nhưng mặt khác ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị nhập khẩu. Giải pháp của ngành thép lúc này là phải tổ chức lại thị trường, điều tiết nguồn cung một cách hợp lý, phù hợp với nhu cầu thị trường; tái cơ cấu sản xuất để nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Trước tình hình này, Hội đồng quản trị công ty đề ra các giải pháp sau:

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường làm cơ sở chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh. Kịp thời đề ra các giải pháp kinh doanh và tài chính phù hợp, khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh tiêu thụ.

- Tiếp tục củng cố và mở rộng mạng lưới bán lẻ. Mở rộng thị trường tiêu thụ thép các loại ở các tỉnh miền Tây, đẩy mạnh tiêu thụ thép VNSteel. Triển khai thực hiện phương án tiêu thụ tôn Phương Nam.

- Tiếp tục thực hiện linh hoạt giá bán tại mỗi thời điểm bán hàng, tăng vòng quay hàng tồn kho. Mở rộng nguồn hàng nhập khẩu đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh năm 2015.

- Tổ chức lại hoạt động của Chi nhánh Miền Tây phù hợp với tình hình và đa dạng hoá các mặt hàng kinh doanh để đảm bảo hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và công nợ toàn Công ty. Tính toán cân đối hợp lý giữa vốn vay và vốn tự có, quản trị tốt dòng tiền để tiết kiệm tối đa chi phí tài chính.

- Củng cố và kiện toàn bộ máy từ Công ty đến xí nghiệp hoạt động một cách năng động và linh hoạt. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận và luân chuyển cán bộ để đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển của Công ty.

- Triển khai thực hiện việc liên kết đầu tư dự án nhà ở liên kế tại khu đất Thảo Điền – Quận 2 theo phương án đã được thông qua. Tiếp tục hoàn tất các thủ tục theo quy định Nhà nước và tìm kiếm đối tác dự án chung cư Phú Thuận – Quận 7 và khai thác có hiệu quả khu đất Long Thới huyện Nhà Bè.

- Tổ chức khai thác và quản lý sử dụng có hiệu quả tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng và 189 Nguyễn Thị Minh Khai.

- Duy trì thường xuyên các cuộc họp của Hội đồng quản trị để cùng bàn bạc, thảo luận các vấn đề quan trọng của công ty, nhằm đưa ra quyết định kịp thời cho hoạt động của Công ty; phân công các thành viên theo sát từng mảng hoạt động của công ty để nắm bắt và đưa ra quyết định phù hợp.

- Thực hiện các Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông một cách đầy đủ và triệt để.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi cao nhất cho cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2014 gồm 5 thành viên:

- Ông Bùi Văn Hùng : Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thép Việt Nam – đại diện sở hữu 4.676.228 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Nguyễn Minh Xuân : Ủy viên Hội đồng quản trị – Tổng Giám đốc – Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam, đại diện sở hữu 4.676.228 cổ phần có quyền biểu quyết, sở hữu 105.080 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ông Trương Bá Liêm : Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kim khí TP HCM sở hữu 53.860 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Lê Văn Hồng : Ủy viên Hội đồng quản trị – Độc lập không điều hành – Giám đốc Công ty TNHH Thép Thành Đô, sở hữu 800.000 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Phạm Công Thảo : Ủy viên Hội đồng quản trị – Trưởng Ban Kế hoạch thị trường – Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP, đại diện sở hữu 2.338.114 cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thường kì hàng quý và bất thường để xem xét, đánh giá và phê duyệt các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Cuộc họp ngày 02/01/2014: đánh giá hoạt động năm 2013 và dự kiến kế hoạch năm 2014; phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013; thông qua việc cử người đại diện vốn Công ty tại liên doanh Daewoo International; thông qua việc thay đổi thư ký Công ty.

- Cuộc họp ngày 28/02/2014 phê duyệt chương trình Đại hội đồng cổ đông và thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông 2014:

- Cuộc họp ngày 24/03/2014: Phân công công việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông 2014: Thông qua danh sách ứng viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới; Thông qua việc ký hợp đồng với Công ty TNHH SX & TM Bắc Việt do ông Lê Xuân Cường thành viên HĐQT làm giám đốc.

- Cuộc họp ngày 23/04/2014 Đánh giá hoạt động quý 1 và dự kiến kế hoạch quý 2 năm 2014; Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT; Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức 2013.

- Cuộc họp ngày 25/06/2014: bàn về việc tổ chức tiếp nhận hai đơn vị mới từ Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP.

- Cuộc họp ngày 14/07/2014: Đánh giá hoạt động 6 tháng đầu năm và dự kiến kế hoạch 6 tháng cuối năm 2014; Tổ chức đơn vị mới sau khi tiếp nhận từ Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP; thành lập Chi nhánh Miền Tây, chuyển văn phòng Xí nghiệp Kinh doanh kim khí số 3 về Long An.

- Cuộc họp ngày 04/09/2014: Thông qua việc thay đổi đại diện vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP tại Công ty (ông Phạm Công Thảo thay thế ông Đào Đình Đông); Thông qua tờ trình về việc đầu tư xây dựng khu nhà ở liên kế tại số 5 Quốc Hương, P. Thảo Điền, Quận 2 và các nội dung khác.

1.3 Việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2014:

a. Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2013 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển:	500.000.000 đồng
- Chia Cổ tức (tỷ lệ chi trả 8,5% bằng tiền mặt):	17.850.000.000 đồng
- Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ:	200.000.000 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	3.434.865.887 đồng

Công ty đã hoàn tất việc chia cổ tức năm 2013 vào tháng 6/2014.

b. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	5.000.000 đồng
+ Thành viên Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	4.000.000 đồng
+ Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng
+ Thư ký Công ty:	2.000.000 đồng

c. Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông công ty, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2014.

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2014 gồm 3 thành viên:

- Bà Hoàng Lê Ánh: Trưởng Ban kiểm soát, không nắm giữ cổ phần của công ty
- Ông Nguyễn Xuân Trường: Ủy viên Ban kiểm soát, nắm 2.310 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Đậu Vũ Châu: Ủy viên Ban kiểm soát – thành viên độc lập, nắm 19.100 cổ phần có quyền biểu quyết.

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các Kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2014.
- Xem xét đánh giá quá trình hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm phát hiện những thiếu sót hoặc rủi ro tiềm tàng để đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp đến Ban lãnh đạo.
- Kiểm tra, soát xét các báo cáo tài chính hàng Quý nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của các số liệu tài chính

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích:

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích: :

Đơn vị tính: triệu đồng/năm

Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác	Tổng cộng
Bùi Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	-	10	60	-	70
Nguyễn Minh Xuân	UV HĐQT, Tổng GD	470	58	48	-	576
Đào Đình Đông	UV HĐQT	-	-	32	7	39
Lê Văn Hồng	UV HĐQT	-	-	48	7	55
Lê Xuân Cường	UV HĐQT	-	-	12	7	19
Phạm Công Thảo	UV HĐQT	-	-	16	-	16
Hoàng Lê Ánh	Trưởng Ban kiểm soát	-	-	48	5	53
Nguyễn Xuân Trường	UV Ban kiểm soát	169	12	36	-	217
Đậu Vũ Châu	UV Ban kiểm soát	-	-	36	3	39
Trương Bá Liêm	Phó Tổng Giám đốc	381	48	36	-	465
Phạm Thị Liên	Phó Tổng Giám đốc	199	45	-	-	245
Đình Thái Ngọc	Phó Tổng Giám đốc	181				181
Võ Thị Lệ Châu	Kế toán trưởng	317	21	-	-	338

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2014, Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

3.3 Hợp đồng với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2014, Công ty không ký hợp đồng mua bán nào với các công ty do cổ đông nội bộ nắm quyền kiểm soát.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty;

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về tài quy chế quản trị Công ty quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán độc lập

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Kim Khí Tp. Hồ Chí Minh, được lập ngày 25 tháng 01 năm 2015 từ trang 07 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

2. Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Như điểm 3.1 trang 18 phần thuyết minh báo cáo tài chính đã nhấn mạnh, báo cáo tài chính này chỉ phản ánh khoản lãi chậm trả từ việc bán hàng theo nguyên tắc thực thu.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim Khí Tp. Hồ Chí Minh tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (trình bày tại phụ lục kèm theo Báo cáo)

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2015
CÔNG TY CP KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH
Tổng Giám đốc



NGUYỄN MINH XUÂN